

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 29/12/2025 đến 23/01/2026)

TT	TT mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn: Gà gáy, 2 tay đưa ra trước sang hai bên, cúi người về trước...	- Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. + Gà gáy + 2 tay đưa ra phía trước sang hai bên + Cúi người về phía trước. + Chân: Co duỗi chân	* Hoạt động học: + Gà gáy + 2 tay đưa ra phía trước sang hai bên + Cúi người về phía trước. + Chân: Co duỗi chân	
2	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng thẳng, ném trúng đích ngang (xa 1,5 m)	- Trườn theo hướng thẳng - Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m)	- Hoạt động học: + Trườn theo hướng thẳng + Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m) - Trò chơi: Dung dăng dung dẻ, thỏ tìm chuồng.	
3	3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. + Chạy liên tục trong đường đích dắc (3- 4	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TC: Cáo và thỏ	

		điểm đích đặc) không chệch ra ngoài.			
			- Bất liên tục về trước, ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: + Bất liên tục về trước, ném xa bằng 1 tay	
4	7	- Biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động. + Vẽ được hình theo mẫu	+ Tô vẽ nguệch ngoạc.	- Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Tô, vẽ, con vật...	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

5	10	- Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	* HD ăn, ngủ, vs: Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: Rau, thịt, đậu, trứng..., kê bàn ăn..	
---	----	---	--	---	--

2.Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

6	19	- Bước đầu trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, để nhận ra đặc điểm nổi bật của 1 số con vật, cây, hoa...	- Đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số con vật quen thuộc, con vật sống trong rừng.	* HD học: - Quá trình phát triển của con gà - Trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng - Trò chuyện về 1 số con vật sống dưới nước. - Trò chuyện về 1 số con vật nuôi trong gia đình (4 chân đẻ con)	
7	20	- Trẻ được làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát	- Làm thí nghiệm đơn giản: Thả các con, vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	*HD chơi: quan sát: con vật nuôi, cây, hoa..., thí nghiệm...	

		tìm hiểu đối tượng: Vật chìm vật nổi, đổi màu nước...		- Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về mối quan hệ của động vật với BDKH và thiên tai: Ô nhiễm môi trường, thiếu nước giảm nguồn thức ăn...	
8	23	- Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của động vật với BDKH và thiên tai khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng: Ô nhiễm môi trường, thiếu nước giảm nguồn thức ăn... - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi với BDKH và thiên tai: Chó, mèo, gà...		
9	25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi (Xây chuồng, trang trại..), âm nhạc (đàn vịt con, cá vàng bơi...) Tạo hình (Vẽ gà con, nặn con cá..)	- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...) - Hát các bài hát đàn vịt con, cá vàng bơi.... - Vẽ, nặn các con vật.	* Hoạt động chơi: - Góc PV: Gia đình, bác sĩ... - Góc xây dựng: Xây trang trại, ao cá... - Góc âm nhạc: Hát vận động các bài hát trong chủ đề... - Góc tạo hình: Tô màu thức ăn, các con vật, vẽ gà con, làm con cá... - Góc sách: Xem sách, tranh truyện về chủ đề động vật, làm anbul... - Góc học tập: Hoàn thành vở làm quen chữ cái, làm quen với toán, tách gộp trong pv 3... - Góc thiên nhiên:	

				Chăm sóc cây...	
b. LQVT					
10	34	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3	* HĐ học - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 - Đếm số lượng các con vật theo khả năng	
11	35	- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, bằng các cách khác nhau và nói được các từ bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
12	36	- Trẻ biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* HĐ học - Tách gộp trong phạm vi 3 * HĐ chơi: - Góc học tập: Đếm, tách, gộp trong phạm vi 3	
13	37	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 3 thành 2 nhóm.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe					
14	44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại: Bài thơ có tên là gì?	- Nghe hiểu nội dung chuyện kể: Dê con nhanh trí , bài thơ: Rong và cá, đàn gà con; ca dao, đồng dao: Con	* HĐ học: - Quá trình phát triển của con gà - Trò chuyện về 1 số con vật sống dưới nước	

		Con sẽ làm gì?...	vỏ con voi	- Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình - Trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng. - Thơ: Rong và cá, đàn gà con, mèo con... - Truyện: Bác Gấu đen và hai chú thỏ - Đồng dao: Con vỏi con voi, con gà..	
b. Nói					
15	45	- Trẻ nói rõ các tiếng: Tơ nhuộm, uồn lượn, tý hon, sáng ngời.	- Phát âm các tiếng của tiếng việt: Tý hon, uồn lượn, bé xiu...	* Hoạt động học: - Trẻ nghe truyện: Bác Gấu đen và hai chú thỏ - Đọc thơ: + Đàn gà con: "ấp ử, tý hon, sáng ngời..." + Rong và cá: Tơ nhuộm, uồn lượn... - Đồng dao: Con vỏi con voi...	
16	46	- Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm: Con cá màu vàng, con vịt có mỏ bẹt...	- Trả lời và đặt câu hỏi: Con cá có đặc điểm gì?...		
17	49	- Có thể đọc thuộc bài thơ trong chủ đề động vật	- Đọc thơ: Đàn gà con, mèo con, rong và cá,... Ca dao, đồng dao: Con vỏi con voi...		
18	50	- Biết kể lại chuyện đơn giản đã được	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe .	* HĐ học: - Truyện: Bác Gấu đen và hai chú thỏ	

		nghe trong chủ đề với sự hướng dẫn của người lớn.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
19	60	- Biết cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp gối, lau dọn đồ chơi...)	- Hoàn thành công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp gối..)	* HĐ ăn, ngủ, vs: - Cùng cô xếp gối, kê bàn ghế... - KNS: Đi tất... * HĐ chơi ngoài trời: Quan sát thức ăn con vật, dạo chơi ngoài trời... * Hoạt động chơi: - Dung dăng dung dẻ, cáo và thỏ, thỏ tìm chuồng, mèo và chim sẻ... - TC: Trời tối trời sáng, bịt mắt bắt dê, con gì kêu, cò bắt ếch.	
20	69	- Trẻ thích quan sát thiên nhiên và chăm sóc con vật	- Bảo vệ, chăm sóc con vật		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT					
21	72	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* HĐ học: Nghe hát: Gà gáy, chú thỏ con, chú voi con ở bản Đôn, chú ếch con... - Nghe đọc thơ: Đàn gà con, mèo con, rong và cá; Đồng dao: Con vỏi con voi, con gà; Nghe kể truyện: Bác Gấu đen và	

		ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề động vật		hai chú thỏ	
<i>b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</i>					
22	74	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát chủ đề động vật	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát: Đàn vịt con, cá vàng bơi...	* HĐ học - Hát: Đàn vịt con, cá vàng bơi, ai cũng yêu chú mèo, con chim non	
23	75	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát: Ai cũng yêu chú mèo; Con chim non .)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát: Ai cũng yêu chú mèo, con chim non . - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp (VTTN: Ai cũng yêu chú mèo)	* Hoạt động học: - VTTN: Ai cũng yêu chú mèo - Múa: Con chim non * HĐ chơi: Tiết tấu vui nhộn	
24	76	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo chủ đề	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: Vẽ con gà, làm con cá..	* Hoạt động chơi: - Vẽ, nặn các con vật bé thích, làm con gà - Hoạt động học: + Dự án làm con cá	
25	77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh con vật	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ: Vẽ gà con ..		
26	79	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm các con vật	- Sử dụng một số kỹ năng lăn dọc, ấn dẹt đất nặn: Nặn con thỏ...		

c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật

27	84	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình: Chú cá nhỏ đáng yêu...	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* HĐ học: - Dự án làm con cá	
----	----	--	----------------------------------	---------------------------------	--

**BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)**

Đỗ Thị Quế